

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LỘ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày 27-9-2022**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Hoài Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Thị Hải Thanh
2. Ông Nguyễn Như Chiến

- Thư ký phiên toà: bà Đoàn Thị Thùy Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cam Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên toà: ông Phạm Hồng Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2022/TLST - HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 33/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

- Hồ Thị H, sinh ngày 06/02/1983 tại Hoà B; nơi cư trú: thôn An B, xã Thanh A, huyện Cam L, tỉnh Quảng T; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn X (đã chết) và bà Bùi Thị Đ, sinh năm 1956, trú tại thôn Rộc T, xã Khoan D, huyện Lạc T, tỉnh Hoà B; có chồng và 3 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ 02 giờ ngày 27/6/2022 đến 02 giờ ngày 03/7/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Nguyễn Thị T, sinh ngày 20/12/1976 tại Quảng T; nơi cư trú: thôn An B, xã Thanh A, huyện Cam L, tỉnh Quảng T; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim C (đã chết) và bà Lê Thị D, sinh năm 1946, trú tại thôn An B, xã Thanh A, huyện Cam L, tỉnh Quảng T; có chồng (đã ly hôn) và 1 con sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ 08 giờ 30 phút ngày 27/6/2022 đến 08 giờ 30 phút ngày 03/7/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- **Lê Đình N**, sinh ngày 10/11/1978 tại Quảng B; nơi cư trú: thôn Hữu T, xã Tân N, huyện Quảng N, tỉnh Quảng B; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình B, sinh năm 1946, trú tại thôn Hữu T, xã Tân N, huyện Quảng N, tỉnh Quảng B và bà Nguyễn Thị U (đã chết); có vợ và 2 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án: không có; tiền sự: Ngày 18/12/2020 bị Công an xã Tân Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” xảy ra ngày 17/11/2020. Chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 17/01/2022.

Nhân thân:

- Ngày 20/02/2003, bị Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”;

- Ngày 23/11/2010, bị Công an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”;

- Ngày 13/03/2012, bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ 02 giờ ngày 27/6/2022 đến 02 giờ ngày 03/7/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- **Lê Đức C**, sinh ngày 06/02/1986 tại Quảng B; nơi cư trú: thôn Trầm K, xã Sen T, huyện Lệ T, tỉnh Quảng B; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không xác định) và bà Lê Thị L, sinh năm 1955, trú tại thôn Trầm K, xã Sen T, huyện Lệ T, tỉnh Quảng B; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: Ngày 23/7/2007, bị Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 6 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 01/9/2009.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ 02 giờ ngày 27/6/2022 đến 02 giờ ngày 03/7/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- **Đinh Đức V**, sinh ngày 11/10/1985 tại Quảng B; nơi cư trú: thôn An B, xã Thanh A, huyện Cam L, tỉnh Quảng T; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Đức T (đã chết) và bà Lê Thị V, sinh năm 1943, trú tại thôn Trầm K, xã Sen T, huyện Lệ T, tỉnh Quảng B; có vợ (đã ly hôn) và 1 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ 02 giờ ngày 27/6/2022 đến 02 giờ ngày 03/7/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978, trú tại thôn Hữu T, xã Tân N, huyện Quảng N, tỉnh Quảng B; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* bà Lê Thị D, sinh năm 1946, trú tại thôn An B, xã Thanh A, huyện Cam L, tỉnh Quảng T; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 ngày 26/6/2022, Hồ Thị H đang bán quán ở nhà mẹ là bà Lê Thị D thôn An B, xã Thanh A thì Nguyễn Thị T, Lê Đình N đến chơi. T rủ H và N chơi bài phỏm uống nước tại sân quán. Đến khoảng hơn 10 giờ cùng ngày, Đinh Đức V đến nhà H và cùng ngồi chơi đánh bài. Đánh được một lúc, H, T, N và V cùng nhau đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền, với cách thức đánh nhất thắng được 10.000đồng, 20.000đồng, 30.000đồng, 40.000đồng của lần lượt về nhì, ba, chót và không có phỏm; về “ù”, thắng 50.000đồng/người, ăn bài của người khác để làm phỏm thắng 10.000đồng. Đến khoảng 10 giờ 30 cùng ngày, V thua hết số tiền 80.000 đồng nên đi về nghỉ. Lúc này, H rủ N và T đi vào phòng ngủ của H để tiếp tục chơi đánh bài phỏm ăn tiền, do không đủ người để đánh bài phỏm nên chuyển sang đánh bài cào tính điểm ăn tiền, với cách thức đánh tiền đặt cược mỗi người là 20.000 đồng/người, không có “tố” thêm tiền, người về nhất thắng được 60.000đồng giữa sòng. Đến khoảng 10 giờ 45 cùng ngày, Lê Đức C đi đến nhà H để mời đám cưới, C đi vào phòng ngủ thấy T, H, N đang đánh bài cào thắng thua bằng tiền, C vào tham gia. C, H, T, N chuyển qua đánh bài “cào tố”, quy định cách chơi sử dụng bài tây 52 lá, phát cho mỗi người ba cây bài, ban đầu mỗi người tham gia đặt mậu số tiền 20.000đồng, sau đó người chơi có quyền đặt tố thêm tiền, mỗi lần cao nhất là không quá 200.000đồng và được tố nhiều lần. Người chơi có bài “to” nhất sẽ thắng được toàn bộ tiền đặt giữa sòng, thứ tự cách tính bài “to” đến bài “nhỏ” xác định lần lượt là: Xam (ba cây giống nhau), đến Liêng (ba cây liền kề nhau), ba tây (J, Q, K), rồi đến tính điểm từ 9 điểm là lớn nhất đến 0 điểm là nhỏ nhất, ngoài ra kết hợp với việc xác định bài to đến bài nhỏ theo thứ tự từ con Xi, K, Q, J, 10...về sau thì nhỏ dần và tính theo cơ, rô, chuồn, bích. Đến khoảng 11 giờ 30 cùng ngày, N đi vào thành phố Đông Hà để ăn cơm, còn C, T, H đánh bạc với nhau. Sau đó, H đi ra ngoài, còn T và C ngồi nghỉ, ăn uống tại phòng ngủ của H. Một lát sau, H đi vào lại phòng ngủ cùng với T, C tiếp tục đánh bài cào tố thắng thua bằng tiền. Đến khoảng 13 giờ 30 cùng ngày, Nghĩa quay lại tham gia đánh bạc với T, C và H tại phòng ngủ của H. Đến khoảng 14 giờ 30 cùng ngày, V đến nhà H và cũng vào tham gia đánh bạc. V vào ngồi đánh bạc chung với T cùng một cửa và sử dụng tiền của T để đánh chung cho hai người.

Quá trình đánh bạc, H sử dụng số tiền dùng đánh bạc là 3.710.000đồng, bỏ tại vị trí ngồi của H ở trên giường và bị thua số tiền là 890.000đồng; T sử dụng số tiền đánh bạc là 750.000đồng và thắng được 670.000đồng; V sử dụng số tiền đánh bạc là 80.000đồng và bị thua hết; N sử dụng số tiền đánh bạc là 8.700.000đồng và thắng được số tiền là 620.000 đồng; C sử dụng số tiền dùng đánh bạc là 3.270.000đồng và bị thua là 320.000 đồng. Tổng số tiền H, T, N, C và V dùng đánh bạc là 16.510.000đồng. Đến khoảng 15 giờ 10 cùng ngày, H đang làm cái, chia bài xong cho mỗi người 3 cây và mỗi người đã đặt mậu 20.000đồng, được tổng số tiền mậu giữa sòng là 80.000đồng, thì bị Công an xã Thanh An, huyện Cam Lộ vào kiểm tra hành chính và phát hiện quả tang hành vi đánh bạc tại phòng

ngủ của H, nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, N, V, C về hành vi đánh bạc. Ngày 27/6/2022, T thì đến Công an huyện Cam Lộ đầu thú.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSCL ngày 08/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ truy tố các bị cáo Hồ Thị H, Nguyễn Thị T, Lê Đình N, Lê Đức C, Đinh Đức V tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Hồ Thị H, Nguyễn Thị T, Lê Đình N, Lê Đức C, Đinh Đức V phạm tội “Đánh bạc”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Đình N từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ (thời gian tạm giữ từ ngày 27/6/2022 đến ngày 03/7/2022 được trừ vào thời gian thi hành án);

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Thị T từ 25.000.000đồng đến 30.000.000đồng;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt Hồ Thị H từ 25.000.000đồng đến 30.000.000đồng; Đinh Đức V từ 20.000.000đồng đến 23.000.000đồng;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Đức C từ 23.000.000đồng đến 25.000.000đồng;

- Áp dụng điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc là 16.510.000 đồng; tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 lá; trả lại cho các bị cáo: H 8.050.000 đồng, N 6.500.000 đồng, T 160.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và khung hình phạt:

Tại phiên tòa, Hồ Thị H, Nguyễn Thị T, Lê Đình N, Lê Đức C, Đinh Đức V khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, nội dung lời khai phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ khẳng định ngày 26/6/2022, Hồ Thị H, Nguyễn Thị T, Lê Đình N, Lê Đức C, Đinh Đức V đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức phỏm, cào tổ thắng thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc 16.150.000đồng. Hành vi của các bị cáo cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, điều luật có khung hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: không có;

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; bị cáo H, T, C, V ăn năn hối cải; mẹ bị cáo T có công với nước (được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba), bị cáo T đầu thú tại cơ quan điều tra, bị cáo N có hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương) nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, riêng 2 bị cáo T, N được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, là tệ nạn xã hội.

Bị cáo T là người khởi xướng việc chơi bài uống nước tại sân quán bị cáo H, sau đó các bị cáo mới chuyển sang đánh bạc dưới hình thức phỏm thắng thua bằng tiền, bị cáo đánh bạc từ đầu đến khi công vào bắt quả tang (từ 10 giờ đến 15 giờ 10 phút), bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo H là người rủ các bị cáo khác chuyển từ đánh phỏm sang đánh bạc dưới hình thức cào tổ thắng thua bằng tiền, dùng nhà mình cho mọi người cùng đánh bạc, tham gia từ đầu cho đến khi bị bắt (từ 10 giờ đến 15 giờ 10 phút), đóng vai trò tích cực, khởi xướng, bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo N tham gia đánh từ đầu nhưng có khoảng thời gian nghỉ (từ 10 giờ đến 11 giờ 30 phút và từ 13 giờ đến 15 giờ 10 phút), có một tiền sự, nhân thân xấu.

Bị cáo C tham gia sau (từ 10 giờ 45 phút đến 15 giờ 10 phút), có nhân thân xấu.

Bị cáo V tham gia đánh với số tiền và thời gian ít nhất (từ 10 giờ đến 10 giờ 30 phút và từ 14 giờ 30 phút đến 15 giờ 10 phút).

Đối với các bị cáo đánh bạc thắng thua bằng tiền nên cần xử phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Bị cáo N có nhân thân xấu, có một tiền sự nên cần xử phạt cải tạo không giam giữ và không cần thiết khấu trừ thu nhập vì bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Thời gian tạm giữ 06 ngày được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ (01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ);

[4] Về xử lý vật chứng:

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ đã trả lại cho chủ sở hữu 04 điện thoại di động bị thu giữ trong vụ án. Việc xử lý có căn cứ, đúng pháp luật. Vật chứng còn lại gồm:

- Số tiền 31.220.000 đồng tạm giữ từ các bị cáo, trong đó có 16.150.000 đồng là số tiền dùng để đánh bạc cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Số tiền còn lại 14.710.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc nên cần trả lại cho các bị cáo, trong đó: H 8.050.000 đồng, T 160.000 đồng, N 6.500.000 đồng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá các bị cáo dùng để đánh bạc nên cần tịch thu, tiêu hủy.

(Các vật chứng trên hiện đang có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2022)

[5] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, đối với Đinh Đức V, Nguyễn Thị T, Hồ Thị H áp dụng thêm điểm i khoản 1; Nguyễn Thị T, Lê Đình N áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với Hồ Thị H, Nguyễn Thị T, Lê Đức C, Đinh Đức V;

Căn cứ Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với Lê Đình N;

Căn cứ điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo **Hồ Thị H, Nguyễn Thị T, Lê Đình N, Lê Đức C, Đinh Đức V** phạm tội: “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Hồ Thị H 35.000.000đồng;
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 30.000.000đồng;
- Xử phạt Lê Đức C 25.000.000đồng;
- Xử phạt Đinh Đức V 20.000.000đồng

- Xử phạt bị cáo Lê Đình N 15 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian tạm giữ 6 ngày bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Đình N cho Ủy ban nhân dân xã Tân Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 16.510.000đồng.

- Tịch thu, tiêu huỷ: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá.
- Trả lại cho: bị cáo Hồ Thị H 8.050.000đồng, bị cáo Lê Đình N 6.500.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thị T 160.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.
(Các vật chứng, tiền trên hiện đang có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2022).
- 4. Về án phí: Các bị cáo Hồ Thị H, Nguyễn Thị T, Lê Đình N, Lê Đức C, Đinh Đức V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
- 5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoài Thuỷ